

Số: 107 /TTr-UBND

Kiên Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Mức thu học phí ở các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đang thực hiện quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ và Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Hiện nay Nghị định số 86/2015/NĐ-CP đã kết thúc trong năm học 2020 - 2021. Tuy nhiên Chính phủ chưa ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 86/2015/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập.

Để tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc thu học phí vào đầu năm học 2021 - 2022 đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân



tính quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022 là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

- Việc ban hành Nghị quyết để cụ thể hóa quy định của Trung ương trong việc thực hiện mức thu, chế độ thu và nộp học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Công tác thu học phí được đảm bảo công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân thu, nộp học phí; góp phần thúc đẩy cải cách hành chính và công tác thu học phí.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Đảm bảo phù hợp với Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021, trên cơ sở tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020, là phù hợp với điều kiện của địa phương trước tình hình dịch Covid-19 đã tác động mạnh, ảnh hưởng đến nguồn thu nhập của người dân và chỉ số giá trong tình hình hiện nay.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan soạn thảo, chủ trì xây dựng Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022.

- Cơ quan soạn thảo đã dự thảo văn bản và tổ chức họp lấy ý kiến của các sở, ban ngành có liên quan. Sau khi lấy ý kiến, cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo văn bản gửi Sở Tư pháp để tổ chức thẩm định đúng theo quy định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức họp để thông qua Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.



IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Nội dung dự thảo Nghị quyết gồm 2 Điều

Điều 1. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022.

Điều 2. Quy định về tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

2.1. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022.

2.2. Các quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tổ chức thu và sử dụng học phí thực hiện theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2021 - 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo Tờ trình này là dự thảo Nghị quyết và các văn bản khác có liên quan). *Done*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp;
- LĐVP, P. KGVX, P. TH;
- Lưu: VT, vttkieu (2b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Lưu Trung

Số: /2021/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020-2021 đến hết năm học 2021-2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020-2021 đến hết năm học 2021-2022; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2021 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2020-2021 đến hết năm học 2021-2022.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Đăng công báo tỉnh);
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

- b) Nhà trẻ, mẫu giáo hai buổi/ngày: 125.000 đồng/cháu/tháng.
 c) Trung học cơ sở: 84.000 đồng/học sinh/tháng.
 d) Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên: 125.000 đồng/học sinh/tháng.
2. Mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã:
- a) Mẫu giáo một buổi: 42.000 đồng/cháu/tháng.
 b) Nhà trẻ, mẫu giáo hai buổi/ngày: 58.000 đồng/cháu/tháng.
 c) Trung học cơ sở: 42.000 đồng/học sinh/tháng.
 d) Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên: 68.000 đồng/học sinh/tháng.

3. Các quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tổ chức thu và sử dụng học phí: Thực hiện theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Hai mươi thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2020. *Kiểm*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: QH, CP, CTN;
- Các bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em